

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT NUÔI CON NUÔI VÀ CÔNG ƯỚC LA HAY

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT NUÔI CON NUÔI VÀ CÔNG ƯỚC LA HAY

1. Công tác xây dựng kế hoạch triển khai, ban hành văn bản chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn thực hiện Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Nuôi con nuôi, Công ước La Hay và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

3. Công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định của Luật Nuôi con nuôi.

4. Công tác bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí, tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực để triển khai thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THI HÀNH LUẬT NUÔI CON NUÔI VÀ CÔNG ƯỚC LA HAY

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đánh giá kết quả thực hiện các nội dung sau:

1. Sở Lao động Thương binh và xã hội

Đánh giá kết quả thực hiện mục 1, 2, 4 Phần I Đề cương báo cáo và các nội dung sau:

1.1. Đơn đốc, hướng dẫn các cơ sở trợ giúp xã hội đánh giá và lập hồ sơ trẻ em có nhu cầu được nhận làm con nuôi; kết quả rà soát và đánh giá năng lực cơ sở trợ giúp xã hội tại địa phương.

1.2. Giám sát, quản lý việc tiếp nhận và sử dụng các khoản hỗ trợ nhân đạo cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ở cơ sở nuôi dưỡng nhằm bảo đảm công khai, minh bạch và đúng pháp luật.

1.3. Kết quả thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*ban hành kèm theo Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

1.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định liên quan đến vấn đề tài chính trong việc giải quyết nuôi con nuôi:

- Giai đoạn trước ngày 01/01/2017 (thời điểm trước khi Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài có hiệu lực thi hành): Việc sử dụng kinh phí do Cục Con nuôi điều chuyển từ nguồn thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi.

- Giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2020: Việc bố trí kinh phí giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 114/2016/NĐ-CP, việc sử dụng khoản kinh phí được Cục Con nuôi điều chuyển từ nguồn thu chi phí giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài.

- Tình hình sử dụng chi phí giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài theo quy định tại Thông tư liên tịch số 146/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 7/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi từ nguồn chi phí giải quyết nuôi con nuôi.

1.5. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân; đề xuất, kiến nghị.

2. Công an tỉnh

Đánh giá kết quả thực hiện mục 1, 2, 4 Phần I Đề cương báo cáo và các nội dung sau:

2.1. Xác minh nguồn gốc của trẻ em bị bỏ rơi được cho làm con nuôi.

2.2. Kết quả thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*ban hành kèm theo Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang*).

2.3. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân; đề xuất, kiến nghị.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

3.1. Đánh giá kết quả thực hiện Phần I Đề cương báo cáo và các nội dung sau:

a) Đánh giá những kết quả đạt được (*việc tuân thủ các quy định của Luật Nuôi con nuôi của UBND cấp xã, của người dân khi đăng ký việc nuôi con nuôi và việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo về tình hình phát triển của con nuôi; tình hình thực hiện nhiệm vụ tìm gia đình thay thế cho trẻ em nhằm tuân thủ nguyên tắc ưu tiên nuôi con nuôi trong nước; các trường hợp thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận nuôi con nuôi, chấm dứt việc nuôi con nuôi; việc thực hiện các quy định về lệ phí đăng ký nuôi con nuôi trong nước; việc thay đổi hộ tịch cho trẻ em được nhận làm con nuôi; việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo tình hình phát triển của con nuôi; công tác đăng ký nuôi con nuôi thực tế*)⁽¹⁾.

b) Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký việc nuôi con nuôi, công tác lưu trữ hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi.

c) Về các điều kiện bảo đảm đội ngũ công chức thực hiện công tác giải quyết nuôi con nuôi trong nước.

¹ UBND các huyện, thành phố không phải báo cáo số liệu, vì Bộ Tư pháp đã tổng hợp số liệu theo báo cáo thống kê hàng năm của Sở Tư pháp.

d) Kết quả thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*ban hành kèm theo Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang*).

đ) Công tác kiểm tra giải quyết việc nuôi con nuôi trong nước.

e) Kết quả xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc nuôi con nuôi (nếu có).

3.2. Khó khăn, vướng mắc trong công tác đăng ký nuôi con nuôi trong nước:

a) Lập hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi (*xin cấp phiếu lý lịch tư pháp, khám sức khỏe...*).

b) Thực hiện thủ tục đăng ký nuôi con nuôi (*kiểm tra, xác minh hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi, đánh giá điều kiện của người nhận con nuôi và người được nhận làm con nuôi, lấy ý kiến của những người liên quan về việc cho trẻ em làm con nuôi, phối hợp với các cơ quan hữu quan trong giải quyết việc nuôi con nuôi...*).

c) Thay đổi hộ tịch cho con nuôi, theo dõi tình hình phát triển của con nuôi, chấm dứt việc nuôi con nuôi; thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi.

d) Giải quyết nuôi con nuôi đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng; đối với các trường hợp tự thỏa thuận cho nhận con nuôi.

đ) Áp dụng Điều 16 Luật Nuôi con nuôi (*giải quyết việc nuôi con nuôi đối với trường hợp đăng ký nhu cầu nhận con nuôi*).

e) Những khó khăn, vướng mắc khác.

f) Nguyên nhân: Nguyên nhân khách quan; nguyên nhân chủ quan.

3.3. Kiến nghị, đề xuất (*Về công tác chỉ đạo, điều hành; công tác hoàn thiện thể chế về nuôi con nuôi; các biện pháp tăng cường hiệu quả thực hiện Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay*).